

HÓA ĐƠN
GIÁ TRỊ GIA TĂNG
(VAT INVOICE)

Ký hiệu (Serial No): 1C24TKC

Số (Invoice No): 69

Ngày (date) 25 tháng (month) 11 năm (year) 2024

Mã CQT: 00107078B6C9D34C14B91989F3ECFC0D47

Đơn vị bán hàng (Seller): TRUNG TÂM TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ KHOÁNG CHẤT

Mã số thuế (Tax Code): 0100763608

Địa chỉ (Address): Phòng B1-2 Tầng 1 nhà B Đại học Mở Địa Chất, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại (Tel): 02437523043

Email: tttkcnkc1996@gmail.com

Website:

Số tài khoản (A/C No):

Tại (At):

Họ tên người mua hàng (Buyer):

Tên đơn vị (Company name): TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU CƠ ĐIỆN MỎ

Mã số thuế (Tax code): 0100529622

Địa chỉ (Address): Phòng N.01 Nhà N Khu B, Trường Đại học Mở-Địa Chất, TDP 4, Phường Cổ Nhuế 2, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

Hình thức thanh toán (Payment method): Chuyển khoản

Số tài khoản (A/C No):

STT (No.)	Tên hàng hóa dịch vụ (Description)	Đơn vị tính (Unit)	Số lượng (Quantity)	Đơn giá (Unit price)	Thành tiền (Amount)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (4) x (5)
1	Thực hiện hợp đồng số 02/HĐBS-PTMCĐM ký ngày 10/05/2024 về việc gia công và phân tích mẫu.				615.757.407
Cộng tiền hàng (Subtotal):					615.757.407
Thuế suất GTGT (VAT rate): 8%			Tiền thuế GTGT (VAT amount):		49.260.593
Tổng cộng tiền thanh toán (Amount total):					665.018.000

Số tiền viết bằng chữ (In words): Sáu trăm sáu mươi lăm triệu không trăm mười tám nghìn đồng.

Người mua hàng (Buyer)

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature & fullname)

Người bán hàng (Seller)

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature & fullname)

Signature Valid

Ký bởi: TRUNG TÂM TRIỂN KHAI CÔNG
NGHỆ KHOÁNG CHẤT

Ký ngày: 25/11/2024

HỢP ĐỒNG KINH TẾ
SỐ : 02/HĐBS-PTMCĐM

- Tài khoản: 3100211000523, Ngân hàng NN&PTNT huyện Từ Liêm -TP Hà Nội

Sau khi cùng nhau trao đổi và thoả thuận hai bên thống nhất ký Hợp đồng phân tích mẫu gồm những điều khoản như sau:

Điều 1. Bên A giao bên B nhận gia công và phân tích các loại mẫu đảm bảo đáp ứng các yêu cầu sau

1. Phạm vi công việc:

Bên A giao cho bên B thực hiện công việc phân tích mẫu (có danh mục phân tích kèm theo)

Danh mục phân tích mẫu kèm theo:

Stt	Mô tả công việc	Đơn vị tính	Yêu cầu kỹ thuật	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền
					(bao gồm VAT)	(bao gồm VAT)
1	Lấy mẫu cơ lý đá ở công trình khoan, mức sâu đến 100m, đá Cấp V-VII	mẫu	Thực hiện tất cả các công việc đáp ứng quy định liên quan	5	818,909	4,095,000
2	Lấy mẫu thể trọng nhỏ và độ ẩm ở công trình đào, mức đào (0-2)m, đá Cấp V-VII	mẫu	Thực hiện tất cả các công việc đáp ứng quy định liên quan	5	466,884	2,334,000
3	Lấy mẫu điểm, mẫu thí nghiệm VLXDĐT ở công trình khoan mức sâu đến 100m, đá Cấp V-VII	mẫu	Thực hiện tất cả các công việc đáp ứng quy định liên quan	5	466,884	2,334,000
4	Gia công mẫu lát mỏng để soi kính thạch học (MLMT-KK3)	mẫu	Thực hiện tất cả các công việc đáp ứng quy định liên quan	5	260,607	1,303,000
5	Gia công mẫu đá vôi để phân tích hóa, trọng lượng mẫu từ >17-22kg, độ cứng (Cấp IV-VII) làm bằng máy	mẫu	Thực hiện tất cả các công việc đáp ứng quy định liên quan	519	531,524	275,861,000
6	Phân tích chi tiết mẫu lát mỏng thạch học cấp I	mẫu	Thực hiện tất cả các công việc đáp ứng quy định liên quan	5	879,056	4,395,000

7	Phân tích hoá học 4 chỉ tiêu (CaO, MgO, MKN, CKT) khoáng sản Đá vôi, Đolomit	mẫu	Thực hiện tất cả các công việc đáp ứng quy định liên quan	519	340,773	176,861,000
8	Phân tích hoá học (13 chỉ tiêu (CaO, MgO, MKN, SiO ₂ , Fe ₂ O ₃ , FeO, Al ₂ O ₃ , SO ₃ , TiO ₂ , P ₂ O ₅ , MnO, Na ₂ O), khoáng sản không kim loại Đá vôi, Đolomit	mẫu	Thực hiện tất cả các công việc đáp ứng quy định liên quan	63	1,997,129	125,819,000
9	Phân tích hoạt độ phóng xạ I của VLXD: CRa-226; CTh-232; CK-40	mẫu	Thực hiện tất cả các công việc đáp ứng quy định liên quan	5	2,200,000	11,000,000
10	Phân tích mẫu thể trọng nhỏ và độ ẩm	mẫu	Thực hiện tất cả các công việc đáp ứng quy định liên quan	5	879,056	4,395,000
11	Phân tích mẫu Cơ lý đá toàn diện	mẫu	Thực hiện tất cả các công việc đáp ứng quy định liên quan	5	5,443,791	27,219,000
12	Phân tích Mẫu đúp (tính bằng mẫu hóa cơ bản)	mẫu	Thực hiện tất cả các công việc đáp ứng quy định liên quan	18	340,773	6,134,000
13	Phân tích Mẫu đối song (tính gấp 2 mẫu hóa cơ bản)	mẫu	Thực hiện tất cả các công việc đáp ứng quy định liên quan	18	681,547	12,268,000
14	Thí nghiệm mẫu làm VLXDĐT (đá dăm)	mẫu	Thực hiện tất cả các công việc đáp ứng quy định liên quan	5	2,200,000	11,000,000
Tổng cộng						665,018,000

2. Trong quá trình thực hiện dịch vụ, bên B phải:

2.1. Bố trí đầy đủ nhân lực có đầy đủ chuyên môn theo quy định của pháp luật để

thực hiện dịch vụ.

2.2. Bố trí đầy đủ máy móc, trang thiết bị, dụng cụ... để thực hiện hoàn chỉnh dịch vụ đáp ứng yêu cầu.

2.3. Thực hiện dịch vụ đảm bảo tiến độ yêu cầu.

2.4. Bố trí hệ thống giám sát chất lượng trong quá trình thực hiện dịch vụ.

Điều 2. Trách nhiệm của mỗi bên

Trách nhiệm Bên A:

- Giao mẫu phân tích theo địa điểm của bên B.
- Tạm ứng và thanh toán cho bên B theo đúng tiến độ của hợp đồng

Trách nhiệm Bên B:

- Phân tích đúng và đủ các yêu cầu của bên A thể hiện trên phiếu gửi mẫu, đảm bảo chất lượng và tiến độ theo phiếu gửi mẫu thực tế. Thực hiện công tác phân tích mẫu theo đúng quy trình, quy phạm kỹ thuật hiện hành.

- Giao nộp cho bên A kết quả phân tích theo đúng yêu cầu về tiến độ của bên A (trả cho bên A mỗi phiếu kết quả 4 bản).

- Chịu trách nhiệm về kết quả phân tích do bên B thực hiện.

- Xuất hoá đơn giá trị gia tăng cho bên A theo giá trị thanh quyết toán của hợp đồng kinh tế.

- Bên B cam kết phân tích cho bên A đầy đủ các loại mẫu như quy định tại Điều 1 của Hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định hợp đồng.

Điều 3. Giá trị của hợp đồng và hình thức thanh toán

- Tổng giá trị hợp đồng là: **665.018.000 đ**

Bằng chữ: Sáu trăm sáu mươi lăm triệu không trăm mười tám nghìn đồng chẵn.

(giá trên đã bao gồm thuế và các loại chi phí khác)

- Hình thức thanh toán: Thanh toán bằng chuyển khoản

- Bên A thanh toán cho bên B 01 lần bằng chuyển khoản sau khi kết thúc chương trình, hai bên tiến hành nghiệm thu, thanh lý hợp đồng, bên B xuất hóa đơn tài chính và bàn giao đầy đủ chứng từ theo quy định của Bộ tài chính cho bên A và bên A nhận được kinh phí NSNN cấp cho đề tài

Điều 4: Loại Hợp đồng: Trọn gói.

Điều 5: Thời gian thực hiện Hợp đồng: 90 ngày (3 tháng) kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực.

Điều 6: Hiệu lực của Hợp đồng

Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành nghiệm thu thanh lý Hợp đồng theo quy định.

Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ những điều đã ghi trong hợp đồng, trong thời gian thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc hai bên sẽ kịp thời thông báo cho

nhau và cùng bàn bạc giải quyết, bên nào tự ý vi phạm hợp đồng thì phải chịu hoàn toàn mọi trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Hợp đồng được làm thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau

ĐẠI DIỆN BÊN A



PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH
PGS.TS. *Nguyễn Anh Tuấn*

ĐẠI DIỆN BÊN B



GIÁM ĐỐC
TS *Lô Xuân Bản*

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU VÀ BÀN BÀN GIAO SẢN PHẨM

Số: 02/HĐBS-PTMCDM

Căn cứ Hợp đồng kinh tế số 02/HĐBS-PTMCDM ngày 10 tháng 05 năm 2024;

Căn cứ phiếu gửi mẫu ngày tháng năm 2024;

Căn cứ khối lượng thực tế thực hiện giữa hai bên,

Hôm nay, ngày tháng năm 2024, chúng tôi gồm:

Bên A: Trung tâm nghiên cứu Cơ điện Mỏ.

Đại diện: Ông: Nguyễn Anh Tuấn

Chức vụ: P.Giám đốc phụ trách

Bên B: Trung tâm Triển khai công nghệ Khoáng chất

Đại diện Ông : Tô Xuân Bản

Chức vụ: Giám Đốc

Nội dung giao nhận như sau:

1. Nội dung công việc :

Bên B đã hoàn thành công việc phân tích mẫu đồng vị theo hợp đồng số 02/HĐBS-PTMCDM ngày 10 tháng 05 năm 2024:

2. Sản phẩm giao nộp

Bên B bàn giao cho bên A các loại kết quả phân tích mẫu và sản phẩm đi kèm đạt yêu cầu như quy định tại Hợp đồng kinh tế số 02/HĐBS-PTMCDM ngày 10 tháng 05 năm 2024; bao gồm:

- 05 bộ kết quả phân tích mẫu bằng bản giấy (02 bản gốc + 03 bản photo có dấu đỏ);
- 01 file dữ liệu phân tích (được gửi cho bên A theo đúng tiến độ của đề tài).

3. Khối lượng và chất lượng

Khối lượng: bên B đã thực hiện theo đúng Hợp đồng đã ký kết; đã bàn giao cho bên A đầy đủ kết quả phân tích, báo cáo kết quả nghiên cứu và các sản phẩm đi kèm, khối lượng chi tiết như bảng sau :

Stt	Mô tả công việc	Đơn vị tính	Khối lượng	Yêu cầu kĩ thuật	Kết quả
1	Lấy mẫu cơ lý đá ở công trình khoan, mức sâu đến 100m, đá Cấp V-VII	mẫu	5	Thực hiện tất cả các công việc đáp ứng quy định liên quan	
2	Lấy mẫu thể trọng nhỏ và độ ẩm ở công trình đào, mức đào (0-2)m, đá Cấp V-VII	mẫu	5	Thực hiện tất cả các công việc đáp ứng quy	

				định liên quan	
3	Lấy mẫu điểm (mẫu tham số vật lý) ở công trình khoan, mức sâu đến 100m, đá Cấp V-VII	mẫu	5	Thực hiện tất cả các công việc đáp ứng quy định liên quan	
4	Lấy mẫu điểm, mẫu thí nghiệm VLXDĐT ở công trình khoan mức sâu đến 100m, đá Cấp V-VII	mẫu	5	Thực hiện tất cả các công việc đáp ứng quy định liên quan	
5	Gia công mẫu lát mỏng để soi kính thạch học (MLMT-KK3)	mẫu	5	Thực hiện tất cả các công việc đáp ứng quy định liên quan	
6	Gia công mẫu đá vôi để phân tích hóa, trọng lượng mẫu từ >17-22kg, độ cứng (Cấp IV-VII) làm bằng máy	mẫu	519	Thực hiện tất cả các công việc đáp ứng quy định liên quan	
7	Phân tích chi tiết mẫu lát mỏng thạch học cấp I	mẫu	5	Thực hiện tất cả các công việc đáp ứng quy định liên quan	
8	Phân tích hoá học 4 chỉ tiêu (CaO, MgO, MKN, CKT) khoáng sản Đá vôi, Dolomit	mẫu	519	Thực hiện tất cả các công việc đáp ứng quy định liên quan	
9	Phân tích hoá học (13 chỉ tiêu (CaO, MgO, MKN, SiO ₂ , Fe ₂ O ₃ , FeO, Al ₂ O ₃ , SO ₃ , TiO ₂ , P ₂ O ₅ , MnO, Na ₂ O), khoáng sản không kim loại Đá vôi, Dolomit	mẫu	63	Thực hiện tất cả các công việc đáp ứng quy định liên quan	
10	Phân tích hoạt độ phóng xạ I của VLXD: CRa-226; CTh-232; CK-40	mẫu	5	Thực hiện tất cả các công việc đáp ứng quy định liên quan	
11	Phân tích mẫu thể trọng nhỏ và độ ẩm	mẫu	5	Thực hiện tất cả các công việc đáp ứng quy định liên quan	
12	Phân tích mẫu Cơ lý đá toàn diện	mẫu	5	Thực hiện tất cả các công việc đáp ứng quy định liên quan	
13	Phân tích Mẫu đúp (tính bằng mẫu hóa cơ bản)	mẫu	18	Thực hiện tất cả các công việc đáp ứng quy định liên quan	
14	Phân tích Mẫu đôi song (tính gấp 2 mẫu hóa cơ bản)	mẫu	18	Thực hiện tất cả các công việc đáp ứng quy định liên quan	

15	Thí nghiệm mẫu làm VLXDĐT (đá dăm)	mẫu	5	Thực hiện tất cả các công việc đáp ứng quy định liên quan	
----	------------------------------------	-----	---	---	--

4. Ý kiến đánh giá và kết luận

Các sản phẩm tại mục 2 Bên B đã hoàn thành đạt yêu cầu của bên A theo đúng tiến độ và chất lượng.

Hai bên thống nhất bàn giao sản phẩm của Hợp đồng kinh tế số 02/HĐBS-PTMCĐM ngày 10 tháng 05 năm 2024 với nội dung trên.

Biên bản được lập thành 04 bản có giá trị như nhau, Bên A giữ 02 bản, bên B giữ 02 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A

P. Giám đốc



Nguyễn Anh Tuấn

ĐẠI DIỆN BÊN B

Giám đốc



Tô Xuân Bản

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN THANH LÝ HỢP ĐỒNG
Số: 02/HĐBS-PTMCĐM

- Căn cứ bộ luật Dân sự số 91/2015/Q13 thông qua ngày 24/11/2015; Bộ luật Thương mại số 36/2005/QH11 thông qua ngày 14/06/2005 của nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn liên quan;

- Căn cứ Luật Thương mại được Quốc Hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 14/6/2005 tại kỳ họp thứ 7 Quốc Hội khoá 11

- Căn cứ vào Hợp đồng kinh tế Số 02/HĐBS – PTMCĐM ngày 10 tháng 05 năm 2024.

- Căn cứ vào Biên bản nghiệm thu;

Hôm nay, ngày tháng năm 2024

Chúng tôi gồm có:

BÊN A: TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU CƠ ĐIỆN MỎ

- Địa chỉ: Phòng N.01, nhà N, khu B, Trường Đại học Mỏ-Địa chất, tổ dân phố số 4, Phường Cổ Nhuế 2, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

- Điện thoại: 024.38681888

- Số TK: 113000000900, tại Ngân hàng Công thương, chi nhánh Hai Bà Trưng, Hà Nội

- Mã số thuế: 0100529622

- Đại diện: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Chức vụ: P.Giám đốc phụ trách

BÊN B: TRUNG TÂM TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ KHOÁNG CHẤT

- Địa chỉ: Tầng 1 nhà B, Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

- Đại diện: Ông Tô Xuân Bản - Chức vụ: Giám đốc

- Điện thoại: 024.3752 3043 Fax: 024.7523043

- Mã số thuế: 01 00763608

- Tài khoản: 3100211000523, Ngân hàng NN&PTNT huyện Từ Liêm -TP Hà Nội

Sau khi trao đổi, hai bên đi đến thống nhất nội dung thanh lý hợp đồng số: 02/HĐBS-PTMCĐM ngày 10 tháng 05 năm 2024.

Điều 1. Bên B đã hoàn thành công tác phân tích thí nghiệm các loại mẫu số lượng, chủng loại theo đúng yêu cầu của bên A.

Điều 2. Về chất lượng:

- Bên B đã đảm bảo tuyệt đối thực hiện theo đúng yêu cầu kỹ thuật, đúng các quy trình - quy phạm của công tác nghiên cứu mẫu địa chất.
- Thời gian thực hiện: Bên B đã đáp ứng đúng thời gian, tiến độ theo yêu cầu của bên A

Điều 3. Giá trị hợp đồng thanh lý:

- Tổng giá trị quyết toán (đã bao gồm và các chi phí khác): **665.018.000đ**
(Bằng chữ: Sáu trăm sáu mươi lăm triệu không trăm mười tám nghìn đồng chẵn.)
- Số tiền bên A đã tạm ứng cho bên B là : 0 đồng
- Số tiền bên A còn phải thanh toán cho bên B là: **665.018.000đ**
(Bằng chữ: Sáu trăm sáu mươi lăm triệu không trăm mười tám nghìn đồng chẵn.)
- Bên A thanh toán cho bên B 01 lần bằng chuyển khoản sau khi kết thúc chương trình, hai bên tiến hành nghiệm thu, thanh lý hợp đồng, bên B xuất hóa đơn tài chính và bàn giao đầy đủ chứng từ theo quy định của Bộ tài chính cho bên A.

Điều 4. Cam kết chung:

- Trước khi Biên bản nghiệm thu thanh lý Hợp đồng này được ký kết, hai bên không có bất kỳ tranh chấp nào liên quan đến Hợp đồng.
- Bên B có nghĩa vụ cung cấp hóa đơn tài chính hợp pháp cho bên A.
- Sau khi các bên hoàn thành nghĩa vụ của mình thì Hợp đồng số 02/HĐBS-PTMCĐM ngày 10 tháng 05 năm 2024 hết hiệu lực.
- Biên bản này có hiệu lực kể từ ngày ký và được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A



PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH
PGS.TS. *Nguyễn Anh Tuấn*

ĐẠI DIỆN BÊN B



GIÁM ĐỐC
TS *Lê Xuân Bản*